

Mật Tạng Bộ.4 _ No.1387 (Tr.906)

PHẬT THUYẾT CHIÊN ĐÀN HƯƠNG THÂN ĐÀ LA NI KINH

*Hán dịch : Tây Thiên dịch Kinh Tam Tạng _
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh_ Minh Giáo
Đại Sư PHÁP HIỂN phụng chiếu dịch*

Việt dịch : HUYỀN THANH

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo A Nan rằng :” Có Đà La Ni tên là CHIÊN ĐÀN HƯƠNG THÂN . Đà La Ni này có uy lực lớn, hay cho chúng sinh nhóm Phước rộng lớn. Nếu lại có người được Đà La Ni này, phát Tâm chí thành đọc tụng thọ trì thì bao nhiêu nghiệp cực nặng của đời trước thấy đều tiêu diệt, ngày sau sẽ được quả báo thù thắng.

Lại có người muốn nhìn thấy Đức Quán Thế Âm Bồ Tát . Trước hết ở nơi thanh tịnh, trì tụng cho tinh thực. Sau đó chong ngày tốt lành, lúc mặt trời mới mọc, dùng Bạch Đàn Hương xoa tô Man Noa La. Ở trong Đàn, thiêu đốt Chiên Đàn Hương, dâng hiến hoa thù diệu. Liền khởi tụng Đà La Ni 8000 biến. Đủ số xong, liền ở trước Man Noa La , trải cỏ Cát Tường, hư tâm (Để Tâm trống rỗng) mà nằm. Như Kinh này, trải qua 7 ngày liền được Bồ Tát xuất hiện Bản Thân , khiến cho người trì tụng thành tựu sự mong cầu.

Lại có người vì Nghiệp Báo cho nên thân thể bị ghẻ lở, hắc lao. Liền ở trước Phật tụng Đà La Ni 3 biến gia trì vào Cù Ma Di với bùa hương, làm Man Noa La cúng dường Phật. Xong rồi, lấy bùa hương của Man Noa La xoa bôi lên người ắt bệnh ghẻ lở mau được trừ khỏi cho đến Túc Nghiệp (Nghiệp đời trước) cũng được trừ diệt”

Liền nói Đà La Ni là :

- 1) Na mô thất-tán na năng nga dã (NAMO CCHANDANÀGÀYA)
- 2) Đát tha nga đa dã (TATHÀGATÀYA)
- 3) A la-hạt đế, tam miệu khát-tam một đà dã (ARHATE SAMYAKSAMBUDHÀYA)
- 4) Ná mô thất-tán nại-la, bát-la bà phộc dã (NAMO SCANDRA PRABHAVÀYA)
- 5) Cô ma la bộ đa dã (KUMARA BHÙTÀYA)
- 6) Na mạc a ca xả nga lệ-bà dã (NAMAHA AKA'SA GARBHÀYA)
- 7) Mạo địa tát đỏa dã (BODHISATVÀYA)
- 8) Ma hạ tát đỏa dã (MAHÀ SATVÀYA)
- 9) Na mạc a lệ-dã phộc lộ cát đế thuyết la dã (NAMAHA ÀRYA AVALOKITE'SVARÀYA)
- 10) Mạo địa tát đỏa dã (BODHISATVÀYA)
- 11) Ma hạ tát đỏa dã (MAHÀ SATVÀYA)
- 12) Ma hạ ca lỗ ni ca dã (MAHÀ KARUṆIKÀYA)

13) A li-dã phộc lộ cát đế thuyết la tả . A đề sắt-xá nễ na (ÀRYA AVALOKITE'SVARA ŚYA ADHIṢṬANA

14) Nĩ xá duệ xa di (ME 'SÀYE SAUMI)

15) Đất nãnh tha (TADYATHÀ)

16) Vĩ nga đế ma li tức kế (VIGATE MARE SIKHI)

17) Nột li-đà ma di (DRḌHA MA ME)

18) Nột la nễ bát-la vĩ sắt-trí (DRḌHO PRAVIṢṬI)

19) Tán nại nãng (CHANDANA)

20) Tam mãn đa ba li thâu đạt nĩ (SAMANTA PARI'SODHANE)

21) Truật đà thi lê ('SUDDHA SÌLE)

22) Tá li đát-la phộc đế ('SÀRITRA VATI)

23) Ma hạ bát-la đa bế (MAHÀ PRADHAVE)

24) Tát li-phộc một đà , a đề sắt-trí đế (SARVA BUDDHA ADHIṢṬITA)

25) Bà nga phộc đế (BHAGAVATI)

26) Bá ba vĩ na la nĩ, sa-phộc hạ (PÀPA VIDHÀRAṆI SVÀHÀ)

Bấy giờ A Nan nghe Đức Phật nói Đại Đà La Ni này xong thì vui vẻ tin nhận, lễ Phật rồi lui ra

**PHẬT THUYẾT CHIÊN ĐÀN HƯƠNG THÂN
ĐÀ LA NI KINH (Hết)**

15/04/1998